

Số: 06/2024/QĐCNHGT-DS

Cẩm Thủy, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, giữa: Ngân hàng TMCP V (V1) và ông Cao Ngọc T, bà Cao Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, Thành Phố Hà Nội.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Trương Thị T1, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ; địa chỉ: tầng C Tòa nhà B Đại Lộ L, Phường L, thành phố T; (Văn bản uỷ quyền số 1188/2024/UQ-KHCN ngày 08/10/2024);

Người bị kiện: Ông Cao Ngọc T, sinh năm 1959 và bà Cao Thị M, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cao Ngọc T và bà Cao Thị M có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2305189194965 ký ngày 26/5/2023 kèm

theo khế ước nhận nợ ngày 26/5/2023 và Giấy đề nghị vay có tài sản đảm bảo kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 02/6/2023.

Tổng số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 29/10/2024 là: 1.197.618.983 đồng (*Một tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm mười tám nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng*). Trong đó, nợ gốc là 1.049.548.710 đồng; lãi trong hạn là 47.160.524 đồng, lãi quá hạn 100.909.749 đồng.

Về thời gian và phương thức thanh toán như sau: Vào ngày 29/11/2024 ông Cao Ngọc T và bà Cao Thị M trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/10/2024 là 1.197.618.983 đồng (*Một tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm mười tám nghìn, chín trăm tám mươi ba đồng*). Trong đó, nợ gốc là 1.049.548.710 đồng; lãi trong hạn là 47.160.524 đồng, lãi quá hạn 100.909.749 đồng.

Ông Cao Ngọc T và bà Cao Thị M còn phải tiếp tục trả lãi theo thoả thuận của hợp đồng cho vay hạn mức kể từ ngày 30/10/2024 cho đến khi ông T, bà M thanh toán xong khoản nợ trên.

Trong trường hợp ông Cao Ngọc T và bà Cao Thị M vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2305189194965 ngày 26/5/2023, ký tại Văn phòng C để đảm bảo trả cho khoản nợ trên là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, thuộc Thửa đất số 272; diện tích 1541m², tờ bản đồ số 19, bản đồ địa chính đo vẽ năm 2007; địa chỉ thửa đất: thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Tài sản gắn liền với đất gồm: loại nhà riêng lẻ, diện tích xây dựng 96.5m², diện tích sàn: 96.5m², hạng nhà cấp IV, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS02871, do Sở T2 cấp ngày 09/5/2022 cho ông Cao Ngọc T và bà Cao Thị M. Tài sản thế chấp nay được xác định theo kết quả đo đạc diện tích đất thực tế theo sơ đồ hiện trạng thửa đất ngày 28/10/2024 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy (có sơ đồ kèm theo).

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thì ông Cao Ngọc T, bà Cao Thị M còn tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Lưu: Tòa án.

Nguyễn Trọng Sơn